

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2023

Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt



I. THÔNG TIN CHUNG**1. Thông tin khái quát**

Tên giao dịch:
Công ty Tài chính cổ phần Tín Việt

Tên tiếng Anh:
VietCredit Finance Joint Stock Company

Tên viết tắt: VietCredit

Logo: 

Địa chỉ: Tầng 17, Tòa nhà Miprec Tower,
229 Tây Sơn, Phường Ngã Tư Sở, Quận
Đống Đa, Hà Nội.

Số điện thoại: (84) 24. 6270 2127

Fax: (84) 24. 6270 2128

Website: www.vietcredit.com.vn

Giấy phép Thành lập và Hoạt động:
Số 59/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước
Việt Nam cấp ngày 18/06/2018.

Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp:
Số 0102766770 do Sở Kế hoạch và Đầu tư
Thành phố Hà Nội cấp ngày 02/06/2008
(đăng ký lần đầu). Đăng ký thay đổi lần thứ
15 ngày 18/12/2023.

Mã cổ phiếu: TIN

Vốn điều lệ: 701.372.140.000 đồng
Bằng chữ: *Bảy trăm linh một tỷ ba trăm bảy
mươi hai triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng.*

2. Quá trình hình thành và phát triển

Năm 2008	Công ty Tài chính cổ phần Tín Việt tiền thân là Công ty Tài chính cổ phần Xi măng (CFC) được thành lập ngày 29/05/2008 theo Quyết định số 142/GP-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), với vốn điều lệ ban đầu là 300 tỷ đồng. Công ty có 3 cổ đông sáng lập chiếm 61,5% vốn điều lệ: ❖ Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam (nay là Tổng Công ty Xi măng Việt Nam); ❖ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam; ❖ Tổng Công ty Thép Việt Nam.
Năm 2009	❖ Được NHNN cấp phép kinh doanh ngoại hối đồng thời chính thức trở thành thành viên thứ 52 của Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VBNA)
Năm 2010	❖ Tăng vốn điều lệ thành công lên 604.921.000.000 đồng; ❖ Được NHNN cho phép thành lập Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh, với mục tiêu mở rộng thị trường, phát triển khách hàng mới.
Năm 2013	❖ Chuyển địa điểm trụ sở chính từ 28 Bà Triệu - Hoàn Kiếm - Hà Nội về trụ sở mới tại Tầng 17, Tòa nhà Miprec Tower, 229 Tây Sơn, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Hà Nội
Năm 2015 & 2016	❖ Được cấp phép thực hiện nghiệp vụ Cho thuê tài chính và nghiệp vụ Phát hành thẻ tín dụng.

Năm 2018	<ul style="list-style-type: none"> ❖ Đổi tên Công ty thành Công ty Tài chính cổ phần Tín Việt (VietCredit) theo Giấy phép số 59/GP-NHNN do NHNN cấp ngày 18/06/2018; ❖ Được cấp phép thực hiện cho vay cá nhân bao gồm Cho vay trả góp và Cho vay tiêu dùng; ❖ Tăng vốn điều lệ thành công lên 668.981.680.000 đồng.
Năm 2019	<ul style="list-style-type: none"> ❖ Tăng vốn điều lệ thành công lên 687.872.140.000 đồng;
Năm 2021	<ul style="list-style-type: none"> ❖ Công ty chính thức hoàn thành việc đăng ký cổ phiếu và bắt đầu giao dịch trên sàn UPCoM với 68.787.214 cổ phiếu, mã chứng khoán "TIN".
Năm 2022	<ul style="list-style-type: none"> ❖ Hoàn thành tăng vốn điều lệ thông qua Chương trình lựa chọn cho người lao động (Chương trình ESOP). Theo đó, Công ty phát hành thành công 1.350.000 cổ phiếu cho người lao động. Vốn điều lệ Công ty sau khi phát hành tăng vốn là 701.372.140.000 đồng.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1. Ngành nghề kinh doanh

Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt được thực hiện hoạt động của Công ty tài chính tổng hợp theo quy định của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, gồm các hoạt động sau:

a. Huy động vốn dưới các hình thức:

- ❖ Nhận tiền gửi của các tổ chức;
- ❖ Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu gửi để huy động vốn của tổ chức;
- ❖ Vay vốn của các tổ chức tài chính, tổ chức tín dụng trong nước, nước ngoài theo quy định của pháp luật;
- ❖ Vay Ngân hàng Nhà nước Việt Nam dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

b. Cấp tín dụng dưới các hình thức:

- ❖ Cho vay, bao gồm cả cho vay trả góp, cho vay tiêu dùng; cho vay tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật;
- ❖ Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng, các giấy tờ có giá khác;
- ❖ Bảo lãnh Ngân hàng;
- ❖ Phát hành thẻ tín dụng;
- ❖ Bao thanh toán;
- ❖ Cho thuê tài chính;
- ❖ Các hình thức cấp tín dụng khác (Sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận).

c. Các hoạt động khác:

- ❖ Mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- ❖ Mở tài khoản thanh toán tại ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- ❖ Mở tài khoản tại ngân hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối;
- ❖ Mở tài khoản tiền gửi, tài khoản tiền vay cho khách hàng;
- ❖ Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;

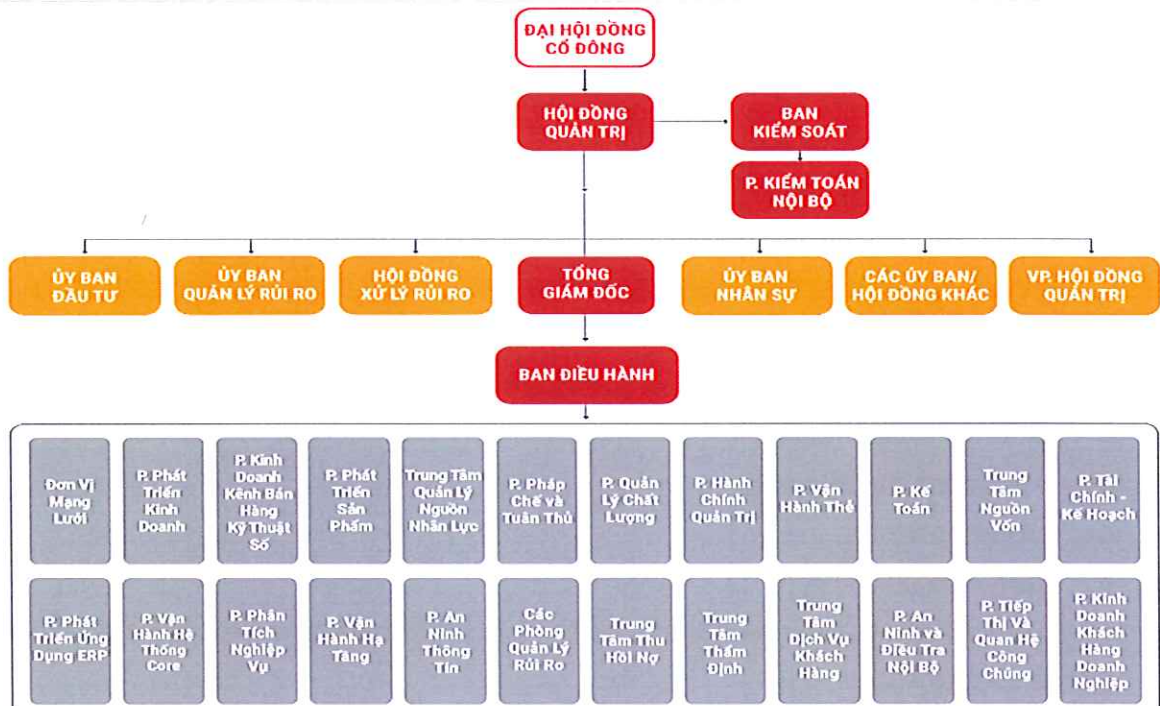


- ❖ Tiếp nhận vốn ủy thác của Chính phủ, tổ chức, cá nhân để thực hiện các hoạt động đầu tư vào các dự án sản xuất, kinh doanh, cấp tín dụng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;
- ❖ Tham gia đấu thầu tín phiếu kho bạc, mua, bán công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Doanh nghiệp, tín phiếu Kho bạc, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các giấy tờ có giá khác theo quy định của pháp luật;
- ❖ Bảo lãnh phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Doanh nghiệp; đại lý phát hành trái phiếu, cổ phiếu và các giấy tờ có giá khác;
- ❖ Kinh doanh cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định;
- ❖ Làm đại lý kinh doanh bảo hiểm;
- ❖ Cung ứng dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, đầu tư;
- ❖ Cung ứng dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản cho Khách hàng;
- ❖ Gửi tiền, nhận tiền gửi của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3.2. Địa bàn kinh doanh

Công ty có trụ sở đặt tại tầng 17, Tòa nhà Mipec Tower, 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Hà Nội. Vào thời điểm 31 tháng 12 năm 2023, Công ty có một (01) Hội sở chính tại Hà Nội và một (01) chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý



5. Định hướng phát triển

- ❖ **Tầm nhìn:** Trở thành công ty tài chính hàng đầu về cho vay kỹ thuật số (digital lending) với nền tảng công nghệ hiện đại, tiên tiến.
- ❖ **Sứ mệnh:** Là tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ tài chính Minh bạch, Tin cậy, luôn Tận tâm phục vụ và đáp ứng các nhu cầu tín dụng thiết thực nhằm nâng cao giá trị cuộc sống của cộng đồng.

6. Các Rủi ro

Mô hình quản trị rủi ro của Công ty hiện tại thực hiện theo nguyên tắc cân bằng tối ưu giữa quản trị rủi ro và hỗ trợ phát triển hoạt động kinh doanh, từ đó góp phần giúp Công ty đạt được mục tiêu chiến lược trong quá trình phát triển bền vững, đảm bảo:

- ❖ Có sự giám sát chặt chẽ của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban điều hành (BDH);
- ❖ Đảm bảo hoạt động Công ty an toàn và bền vững;
- ❖ Thích ứng linh hoạt với những biến động của thị trường;
- ❖ Xây dựng một cách có hệ thống và thực hiện thống nhất trên toàn Công ty với các chính sách, quy trình quản trị rủi ro được định nghĩa một cách rõ ràng, đưa ra các chỉ tiêu đánh giá và đo lường rủi ro một cách cụ thể, nêu rõ vai trò, nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cá nhân, đơn vị tham gia trong quá trình quản trị rủi ro;
- ❖ Xem xét và đánh giá rủi ro một cách toàn diện, tổng thể;

Hoạt động Quản lý rủi ro (QLRR) cân bằng tối ưu giữa tính độc lập và hỗ trợ hoạt động kinh doanh.

Theo định hướng chiến lược của Công ty, trong năm 2023 đã tập trung đẩy mạnh phát triển hoạt động QLRR cũng như phát triển đội ngũ nhân lực chất lượng cao đảm bảo hướng tới xây dựng và triển khai hệ thống QLRR đồng bộ, theo các chuẩn mực, thông lệ quốc tế, đặc biệt cho hoạt động tài chính tiêu dùng, hoàn thiện hệ thống nhận diện, xác định, chấp nhận rủi ro và hoạt động kiểm soát rủi ro phù hợp với quy định và định hướng của NHNN. Điểm qua một số dấu ấn trong năm 2023 về QLRR như sau:

- ❖ Đối mặt với môi trường kinh tế xã hội nhiều thách thức, khung quản trị rủi ro của Công ty tiếp tục được đẩy mạnh nâng cấp, tập trung vào mô hình hoạt động vững chắc. Thực hiện tổ chức và triển khai thành công cơ cấu quản trị rủi ro và quy định trách nhiệm của từng cấp rõ ràng, minh bạch, đảm bảo mô hình 3 tuyến phòng thủ.
- ❖ Xây dựng, triển khai, duy trì khung QLRR phù hợp với khẩu vị rủi ro, chiến lược phát triển kinh doanh, các hoạt động của Công ty phù hợp với yêu cầu của pháp luật hiện hành.
- ❖ Hoàn thiện hệ thống văn bản nêu rõ định hướng và khẩu vị rủi ro tín dụng của Công ty.
- ❖ Xây dựng chính sách và tiêu chuẩn QLRR nhằm đảm bảo các loại rủi ro được nhận diện, đo lường, giảm thiểu, kiểm soát trên toàn hệ thống; thực hiện chịu trách nhiệm kiểm soát trực tiếp đối với các loại rủi ro: tín dụng, thị trường, vận hành.
- ❖ Xác định rõ nguyên tắc QLRR tại Công ty. Nguyên tắc này áp dụng thống nhất trên toàn hệ thống; trong mọi hoạt động kinh doanh; được hỗ trợ và giám sát bởi HĐQT, BDH; thực hiện đồng bộ trong toàn thể cán bộ nhân viên.
- ❖ Liên tục nâng cấp, cải tiến các mô hình xếp hạng tín dụng nội bộ áp dụng cho hoạt động tài chính tiêu dùng cá nhân nhằm nâng cao chất lượng tín dụng đầu vào cũng như nâng cao hiệu quả QLRR tín dụng sau cấp tín dụng.
- ❖ Thực hiện liên tục giám sát, nhận diện, đo lường và kiểm soát các rủi ro định kỳ

Cụ thể với các nhóm rủi ro trọng yếu đã được nhận diện, đánh giá và có giải pháp quản trị phù hợp:

- ❖ Rủi ro tín dụng:
 - ✓ Đã phát triển và đưa vào triển khai thành công quy trình cấp tín dụng số hóa qua phần mềm TIN APP nhờ ứng dụng các giải pháp số (econtract, eKYC, ...). Giải pháp đã áp dụng thành công với tập khách hàng Sinh viên. Tiếp tục mở rộng và phát triển thêm cho các tập khách hàng khác trong 2024.
 - ✓ Nâng cao năng lực nhận diện, đo lường rủi ro khách hàng thông qua phát triển, nâng cấp các mô hình chấm điểm khách hàng hiện đại phù hợp với từng nhóm chân dung khách hàng (Ascore, Cscore).
 - ✓ Đẩy mạnh hiệu quả chính sách rủi ro tín dụng, quản trị danh mục tín dụng thông qua năng lực phân tích và dữ liệu, hệ thống báo cáo linh hoạt, trực quan, tự động hóa. Từ đó hỗ trợ am hiểu, phân lớp rủi ro khách hàng và có các giải pháp giảm thiểu rủi ro phù hợp.
 - ✓ Đẩy mạnh hiệu quả xử lý nợ có vấn đề thông qua các chiến lược thu hồi nợ Chấp hành các quy định của pháp luật về tỷ lệ đảm bảo an toàn, giới hạn cấp tín dụng đối với khách hàng, phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro, ngoại hối, quản trị rủi ro và kiểm soát nợ xấu, tăng cường các biện pháp kiểm soát rủi ro tín dụng, thực hiện thẩm định khách hàng chặt chẽ trước cho vay, tăng cường kiểm tra giám sát khi cho vay và sau cho vay để đảm bảo chất lượng tín dụng và hạn chế phát sinh nợ cần chú ý và nợ xấu. tối ưu việc ứng dụng mô hình thể điểm hành vi vào phân lớp khách hàng có độ rủi ro khác nhau và xây dựng chiến lược thu hồi nợ phù hợp theo chân dung rủi ro khách hàng. Xây dựng chiến lược thu hồi nợ riêng cho nhóm khách hàng đặc thù như nhóm khách hàng tái cơ cấu, và nhóm khách hàng có nhóm nợ CIC kéo theo. Thực hiện giải pháp hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn như: miễn/giảm lãi nhằm hỗ trợ miễn toàn bộ/một phần nghĩa vụ lãi/phí quá hạn cho khách hàng có mong muốn trả nợ nhưng không đủ khả năng thanh toán toàn bộ nợ; Tái cơ cấu nợ với khách hàng có khó khăn ảnh hưởng tới khả năng trả nợ vay theo thông tư 02/2023/TT- NHNN.
- ❖ Rủi ro thanh khoản: Hoạt động quản trị rủi ro thanh khoản luôn được đánh giá, rà soát liên tục đảm bảo mọi hoạt động của công ty tuân thủ quy định của NHNN và pháp luật liên quan. Rủi ro thanh khoản được quản trị đảm bảo nguyên tắc: Tuân thủ các quy định NHNN về tỷ lệ khả năng chi trả và thanh khoản của tổ chức tín dụng; Thiết lập các ngưỡng đo lường và cảnh báo sớm về rủi ro thanh khoản để có những giải pháp ứng xử kịp thời từng thời kỳ; Hệ thống Quy trình, quy định, hướng dẫn liên quan được xây dựng rõ ràng, minh bạch và cập nhật liên tục đảm bảo đáp ứng tuân thủ cũng như phù hợp thực tế vận hành tại Công ty.
- ❖ Rủi ro hoạt động: tập trung phát triển hoàn thiện khung quản trị rủi ro hoạt động, hoàn thiện các quy trình hướng dẫn vận hành nhằm quản lý hiệu quả rủi ro hoạt động trong công ty, đồng hành chặt chẽ cùng các đơn vị trong việc đưa ra giải pháp, triển khai các giải pháp phòng ngừa rủi ro, giảm thiểu rủi ro. Thêm vào đó, hệ thống lesson learn cho việc cải thiện hiệu quả vận hành của các phòng ban, hệ thống sẵn có cũng như phát triển nghiệp vụ, sản

phẩm, hệ thống mới. Song song, triển khai hoạt động đào tạo định kỳ, nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên toàn công ty về khung quản trị rủi ro, mô hình ba tuyến phòng thủ, quản trị rủi ro hoạt động, từng bước xây dựng văn hóa rủi ro toàn công ty.

Hướng tới năm 2024, VietCredit xác định chuyển đổi số là trọng tâm chiến lược. VietCredit tập trung vào việc số hóa toàn bộ quy trình hoạt động và cải tiến hạ tầng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng. Đồng thời mở rộng sản phẩm mới, hợp tác với các đối tác lớn, nhằm cung cấp dịch vụ tài chính nhanh chóng và hiệu quả thông qua việc số hóa 100% quy trình vay. Từ đó đòi hỏi hoạt động QLRR cần được phát triển mạnh mẽ và toàn diện đi cùng với năng lực thích ứng bền vững là yếu tố then chốt, cụ thể: Hoàn thiện/ nâng cấp khung quản trị rủi ro toàn diện; Xây dựng công tác Quản lý rủi ro phù hợp với định hướng chuyển đổi số gắn với các sản phẩm số hóa toàn diện (end-to-end products); Đẩy mạnh phát triển/ nâng cấp mô hình đo lường rủi ro hiện đại nhằm ứng dụng xuyên suốt end-to-end quy trình cấp tín dụng (Ascore, Bscore, Cscore).

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- ❖ Tổng tài sản đạt mức **6.850 tỷ đồng**, tăng 5,0% so với năm 2022, đạt 96% kế hoạch năm 2023 do ĐHĐCĐ giao.
- ❖ Tổng huy động vốn đạt **5.757 tỷ đồng**, tăng 7,0% so với năm 2022, đạt 100% kế hoạch năm 2023 do ĐHĐCĐ giao.
- ❖ Dư nợ cho vay khách hàng đạt **4.621 tỷ đồng**, tăng 5% so với năm 2022, đạt 81% kế hoạch năm 2023 do ĐHĐCĐ giao.
- ❖ Lợi nhuận trước thuế đạt **22 tỷ đồng**, giảm 71% so với năm 2022, đạt 21% kế hoạch năm 2023 do ĐHĐCĐ giao.
- ❖ Tỷ lệ nợ xấu ở mức **14,6%**, cao hơn mức kế hoạch năm 2023 do ĐHĐCĐ giao (không quá 10%).

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Ban Điều hành và Người phụ trách kế toán.

a. *Danh sách Ban Điều hành và Người phụ trách kế toán tại ngày 29/12/2023.*

TT	Thành viên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Ông Hồ Minh Tâm	Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT	0,82%
2	Ông Lê Phương Hải	Phó Tổng Giám đốc	0,21%
3	Ông Huỳnh Lê Khanh	Phó Tổng Giám đốc	0,02%
4	Ông Jan Pacak	Phó Tổng Giám đốc	0%
5	Trang Ngọc Yến Vỹ	Người phụ trách kế toán	0%

Tóm tắt lý lịch của thành viên Ban Điều hành và Kế toán trưởng được trình bày tại Phụ lục số 01 Báo cáo này.

b. Những thay đổi trong Ban Điều hành trong năm 2023

TT	Thành viên	Thay đổi
1	Bà Vũ Thục Quyên	Thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc từ ngày 01/07/2023
2	Bà Lê Hồng Hạnh	Thôi giữ chức vụ Người Phụ trách Kế toán từ ngày 26/08/2023
3	Bà Trang Ngọc Yến Vỹ	Giữ chức vụ Người Phụ trách Kế toán từ ngày 26/08/2023

2.2. Thông tin khác

- ❖ Số lượng cán bộ, nhân viên: 1.195 nhân viên (tại ngày 31/12/2023);
- ❖ Chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: không có.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trước bối cảnh chung có nhiều khó khăn và biến động trong năm 2023 trên phạm vi cả thế giới và trong nước, Công ty càng khẳng định mục tiêu chuyển đổi số là mục tiêu hàng đầu và xuyên suốt quá trình hoạt động nhằm vừa củng cố tình hình kinh doanh hiện tại, đáp ứng tuân thủ các quy định của pháp luật cũng như tạo tiền đề cho sự phát triển trong tương lai. Với phương hướng này Công ty đã thực hiện một số dự án như: 1) triển khai giải pháp Digital Onboarding VNPAY Omni Channel; 2) triển khai giải pháp chống thất thoát dữ liệu (DLP – Data leak prevention); 3) ứng dụng nền tảng BPM (Business Process Management) xây dựng hệ thống phê duyệt tự động (auto-approve); 4) triển khai giải pháp tự động hóa RPA (Robotic Process Automation); 5) rà soát và hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin nhằm tuân thủ Nghị định 13/2023/NĐ-CP.

4. Tình hình tài chính

	2022	2023	Tăng/(giảm)
I. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH			
1. Tổng giá trị tài sản	6.535.253	6.849.672	5%
2. Doanh thu	1.896.336	1.953.272	3%
3. Thuế và các khoản phải nộp	12.191	5.429	(55%)
4. Lợi nhuận trước thuế	75.565	22.058	(71%)
5. Lợi nhuận sau thuế	63.374	16.630	(74%)
II. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU			
1. Quy mô vốn			
1.1 Vốn điều lệ	701.372	701.372	0%
1.2 Tổng tài sản có	6.535.253	6.849.672	5%
1.3 Tỷ lệ an toàn vốn	15,00%	13,53%	n/a
2. Kết quả hoạt động kinh doanh			
2.1 Doanh số huy động tiền gửi	5.388.318	5.668.255	5%
2.2 Doanh số cho vay	5.860.477	7.918.865	26%
2.3 Doanh số thu nợ	4.306.343	8.488.521	97 %
2.4 Nợ xấu	525.070	893.593	70.19%
2.5 Nợ khó đòi	52.508	43.766	(16.65%)
2.6 Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ	9,87%	14,62%	n/a
2.7 Tỷ lệ nợ khó đòi/Tổng dư nợ	0,99%	0,72%	n/a

3. Khả năng thanh khoản			
3.1 Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	9,97%	4,04%	n/a
3.2 Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày			
VND	80,21%	(50.68%)	n/a
USD	n/a	n/a	n/a

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

Tại ngày 29/12/2023, số liệu cổ phần của VietCredit như sau:

- ❖ Tổng số cổ phần: 70.137.214
- ❖ Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- ❖ Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 63,195,609 cổ phần
- ❖ Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 6.672.163 cổ phần

5.2. Cơ cấu cổ đông (tại ngày 29/12/2023)

TT	Tên cổ đông	Tổng sở hữu cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Số lượng cổ đông
I.	Cổ đông lớn	10.034.732	14.31%	1
1.	Tổng Công ty Xi măng Việt Nam	10.034.732	14.31%	1
II.	Cổ đông khác	60.102.482	85,69%	365
1.	Cổ đông là cá nhân trong nước	59.925.446	85,44%	338
2.	Cổ đông là tổ chức trong nước	44.636	0,06%	2
3.	Cổ đông là cá nhân nước ngoài	132.400	0,19%	25
4.	Cổ đông là tổ chức nước ngoài	0	0%	0
	Tổng cộng	70.137.214	100%	366

5.3. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 50%.

5.4. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Năm 2008, VietCredit được thành lập với vốn điều lệ (VĐL) ban đầu là 300.000.000.000 đồng. Sau 04 lần phát hành tăng vốn, vốn điều lệ hiện tại của VietCredit là 701.372.140.000 đồng. Các đợt tăng vốn của VietCredit được tóm tắt theo bảng dưới đây:

Lần	Thời gian hoàn thành đợt tăng vốn	VĐL tăng thêm (triệu đồng)	VĐL sau khi phát hành (triệu đồng)	Hình thức phát hành
Thời điểm thành lập	02/06/2008	0	300.000	
Lần 01	18/06/2010	304.921	604.921	<ul style="list-style-type: none"> • Phát hành 29.774.400 cổ phần cho cổ đông hiện hữu. • Phát hành 717.700 cổ phần cho cán bộ nhân viên.
Lần 02	19/11/2018	64.060	668.981	<ul style="list-style-type: none"> • Phát hành 6.406.068 cổ phần cho cổ đông hiện hữu.
Lần 03	21/05/2019	18.890	687.872	<ul style="list-style-type: none"> • Phát hành 1.889.046 cổ phần cho cổ đông hiện hữu.
Lần 04	16/12/2022	13.350	701.372	<ul style="list-style-type: none"> • Phát hành 1.350.000 cổ phiếu cho cán bộ, nhân viên.

5.5. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của VietCredit

6.1. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
Tổng số cán bộ, công nhân viên tại 31/12 (người)	1.736	1.195
Số lượng cán bộ, công nhân viên bình quân trong năm (người)	2.045	1.309
Thu nhập bình quân/tháng (Triệu đồng)	14,04	14,65

b. Chính sách lao động nhằm bảo đảm sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

VietCredit luôn đảm bảo việc tuân thủ với quy định của nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp. Ngoài ra, định kỳ hàng năm VietCredit luôn tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

Bên cạnh đó Công đoàn Công ty luôn kịp thời thăm hỏi, động viên, chia sẻ với người lao động trong lúc người lao động hay người thân của người lao động bị ốm đau, nằm viện, có việc hiếu, hỉ.

c. Hoạt động đào tạo người lao động

Tại VietCredit, công ty luôn tạo ra cơ hội phát triển nghề nghiệp cho tất cả mọi người, nuôi dưỡng nhiều tài năng và tạo nên một môi trường làm việc nơi mọi người được tôn vinh và chăm sóc.

Theo đó, với giá trị cốt lõi “người lao động là tài sản quý giá của doanh nghiệp”, VietCredit luôn coi trọng chiến lược quản trị nguồn nhân lực, từ tuyển dụng, đào tạo đến hệ thống các chính sách, hoạt động, quy trình để tạo ra những trải nghiệm về môi trường làm việc chuyên nghiệp và tận tâm.

Bên cạnh đó, nhằm không ngừng nâng cao năng lực đội ngũ nhân sự, VietCredit liên tục phát triển và đổi mới các chương trình đào tạo đa dạng như các khóa học chuyên môn, các khóa học về kỹ năng lãnh đạo, giải quyết vấn đề, thiết lập mục tiêu... Qua đó, VietCredit muốn tạo điều kiện để nhân viên phát triển cả về trình độ chuyên môn và kỹ năng phù hợp với từng vị trí.

Ngoài chiến lược duy trì nguồn nhân sự, VietCredit còn luôn chú trọng công tác xây dựng đội ngũ kế thừa, nhân viên được tạo điều kiện tham gia chương trình “Con đường sự nghiệp – Career path”. Đây là lần đầu tiên VietCredit tổ chức chương trình này và đang thử nghiệm tại TT QLTDKH trước khi nhân rộng trên toàn Công ty. Qua chương trình này, cán bộ nhân viên có cơ hội được trau dồi nâng cao kỹ năng quản lý, lãnh đạo, bồi dưỡng nhiệt huyết, bản lĩnh để sẵn sàng trở thành những cán bộ quản lý kế cận.

Tổng kết năm 2023, VietCredit được vinh danh danh hiệu “Top 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam năm 2023”. Giải thưởng chính là ghi nhận sự nỗ lực không ngừng nghỉ của VietCredit trong việc phát triển gắn kết nhân sự, nâng tầm vị thế của công ty trên thị trường lao động Việt Nam. Đồng thời, với những gì VietCredit đã làm, là minh chứng rõ nét nhất của VietCredit trong việc tạo dựng và duy trì môi trường làm việc chuyên nghiệp, tận tâm, hỗ trợ, đào tạo nhân lực phát triển, năng động, sáng tạo, đạt mục tiêu... trên nền tảng giá trị cốt lõi “người lao động là tài sản quý giá của doanh nghiệp”.

6.2. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Đối với VietCredit, việc trở thành một thành viên có trách nhiệm với cộng đồng cũng là một nhiệm vụ quan trọng song hành với nhiệm vụ phát triển kinh doanh. Trong nhiều năm qua, VietCredit đã có những hoạt động tích cực trong lĩnh vực này.

Trong năm vừa qua, VietCredit đã có những hoạt động hỗ trợ tích cực đối với những khách hàng có lịch sử thanh toán tốt. Đặc biệt, đối với những khách hàng gặp khó khăn, công ty đã đến thăm hỏi, động viên và xem xét miễn giảm lãi phí cho khách hàng theo quy định chính sách của công ty. Hành động này đã góp phần tạo nên hình ảnh tích cực trong mắt khách hàng, giúp VietCredit trở thành một trong những thương hiệu có uy tín trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng, cung cấp dịch vụ Tài chính Minh bạch – Tin cậy – Chất lượng và Dịch vụ đặt lợi ích của khách hàng lên hàng đầu.

Bên cạnh đó, với mong muốn lan tỏa tinh thần rèn luyện thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe, thể hiện vai trò của doanh nghiệp đối với các hoạt động cộng đồng, Trong năm 2023, VietCredit tiếp tục đồng hành và tiếp lửa cho đội tuyển bóng rổ Saigon Heat tại Giải bóng rổ chuyên nghiệp Việt Nam(VBA); Đồng hành cùng Operation Smile tổ chức giải chạy Color Run For Smile gây quỹ hỗ trợ phẫu thuật dị tật hàm mặt cho các em nhỏ kém may mắn, trao lại cho các em giấc mơ và hy vọng vào một cuộc sống mới.

Thông qua việc tham gia và hỗ trợ các hoạt động thiết thực nêu trên, VietCredit mong muốn mở rộng tầm ảnh hưởng tích cực đến cộng đồng, góp phần đóng góp vào việc xây dựng môi trường phát triển bền vững và nâng cao chất lượng cuộc người dân Việt Nam.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

1. Tình hình chung

Năm 2023 ghi nhận là một năm đầy biến động đối với nền kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng. Sự bất ổn của kinh tế thế giới, kèm theo áp lực từ lạm phát và mức lãi suất cao trên phạm vi toàn cầu, đã gây ra tác động đáng kể lên tình hình kinh tế trong nước. Ngành tài chính tiêu dùng Việt Nam đối diện nhiều thách thức khi nhu cầu tín dụng suy giảm, chất lượng tài sản đi xuống và khách hàng gặp khó khăn trong việc thanh toán nợ. Theo thông tin từ Hiệp hội Ngân hàng (VNBA), tốc độ giải ngân cho vay tiêu dùng năm 2023 đạt thấp nhất trong vòng 5 năm qua.

Trước bối cảnh chung của nền kinh tế, Vietcredit cũng không tránh khỏi những khó khăn trong năm 2023. Thêm vào đó, tình hình thanh khoản không tích cực của hệ thống ngân hàng trong Quý IV/2022 vẫn tác động đến hoạt động và kết quả kinh doanh của VietCredit trong Quý I và II/2023. Tuy nhiên, bằng cách chủ động điều chỉnh chiến lược, công ty đã thích ứng nhanh chóng với những biến động của thị trường. VietCredit đã áp dụng các biện pháp như tái cấu trúc mô hình hoạt động; tổ chức lại nguồn lực nhân sự để tăng cường khả năng phản ứng linh hoạt trước các thay đổi của thị trường; tập trung vào tinh gọn bộ máy nhân sự; quản lý chi phí chặt chẽ; và cải thiện hiệu suất thu hồi nợ, cũng như đưa tỷ lệ trôi nợ từ trong hạn sang quá hạn đến gần với mục tiêu đã đề ra. Sự tích hợp công nghệ số vào quy trình hoạt động đã bắt đầu phát huy hiệu quả, không chỉ cải thiện hoạt động hàng ngày mà còn nâng cao chất lượng



dịch vụ.

2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023

- ❖ Tổng Tài sản ghi nhận 6.850 tỷ đồng, đạt 96% so với kế hoạch và tăng 5% so với năm 2022.
- ❖ Tổng vốn huy động ghi nhận 5.757 tỷ đồng tương ứng với quy mô kinh doanh và đạt 100% so với kế hoạch và tăng 7% so với cuối năm 2022.
- ❖ Dư nợ cấp tín dụng (sau W/O) đến cuối năm 2023 ghi nhận 4.621 tỷ đồng, đạt 81% so với kế hoạch và tăng trưởng 5% so với cuối năm 2022.
- ❖ Cho vay tiêu dùng theo hạn mức dưới hình thức thẻ vay đạt mức 3.095 tỷ đồng, đạt 60% so với kế hoạch.
- ❖ Cho vay bằng phương thức điện tử, hợp tác với đối tác Kredivo đạt mức 455 tỷ đồng, đạt 114% so với kế hoạch.
- ❖ Tổng thu nhập hoạt động (TOI) đạt 1.429 tỷ đồng, đạt 88% so với kế hoạch và tăng trưởng 1% so với năm 2022.
- ❖ Chi phí hoạt động: ghi nhận 578 tỷ đồng, đạt 88% so với kế hoạch và giảm 9% so với năm 2022, do Công ty thực hiện nhiều biện pháp nhằm tối ưu chi phí, tiết giảm các chi phí vận hành và hành chính.
- ❖ Tỷ lệ nợ xấu (NPL) toàn hàng sau W/O là 14,6%.
- ❖ Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR) đạt trên 13,53%, cao hơn mức tối thiểu là 4,53 điểm % (mức dành cho công ty tài chính) được quy định tại Thông tư số 23/2020-TT-NHNN ngày 30/12/2020 là 9%.
- ❖ Tỷ lệ dự trữ thanh khoản của VietCredit trong năm 2023 duy trì ở mức bình quân 4,04%, cao hơn mức tối thiểu áp dụng đối với các tổ chức tín dụng phi ngân hàng là 1% được quy định tại Thông tư số 23/2020/TT- NHNN ngày 31/12/2020.
- ❖ Lợi nhuận trước thuế (LNTT) năm 2023 ghi nhận 22 tỷ đồng, đạt 21% so với kế hoạch và giảm 71% so với năm 2022.

3. Một số hoạt động nổi bật khác trong năm 2023

- ❖ **Hoạt động ứng dụng công nghệ:** VietCredit đã thực hiện các giải pháp chuyển đổi số với các mục tiêu cụ thể như tối ưu hóa hoạt động vận hành, chi phí, đa dạng hóa sản phẩm, gia tăng khả năng tiếp cận khách hàng mục tiêu, nâng cao trải nghiệm khách hàng, và đặc biệt tăng cường đảm bảo hệ thống an ninh thông tin theo quy định pháp luật. Cụ thể, trong năm 2023 nhiều ứng dụng công nghệ nổi bật được VietCredit triển khai như là: 1) triển khai giải pháp Digital Onboarding VNPAY Omni Channel; 2) triển khai giải pháp chống thất thoát dữ liệu (DLP – Data leak prevention); 3) ứng dụng nền tảng BPM (Business Process Management) xây dựng hệ thống phê duyệt tự động (auto-approve); 4) triển khai giải pháp tự động hóa RPA (Robotic Process Automation); 5) rà soát và hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin nhằm tuân thủ Nghị định 13/2023/NĐ-CP.

- ❖ **Hoạt động xử lý nợ xấu bán cho VAMC và xử lý nợ theo đề án Tái cấu trúc:** Năm 2023, VietCredit đã tích cực xử lý các khoản nợ đã bán cho VAMC và đã đạt được những kết quả tích cực nhất định.
- ❖ **Hoạt động khác:** Trong năm 2023, VietCredit tiếp tục nhận được sự công nhận từ nhiều tổ chức uy tín trong nước và quốc tế, với những thành tựu nổi bật như: Giải thưởng "Thẻ tín dụng nội địa tốt nhất Việt Nam 2023" (Best Domestic Credit Card Vietnam 2023) do The Asian Banker trao tặng; 3 năm liên tiếp góp mặt trong Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (2021 – 2023) do Công ty Cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) phối hợp cùng Báo VietnamNet tổ chức; nhận danh hiệu "Đơn vị tiêu biểu trong hoạt động báo cáo thông tin tín dụng năm 2023" từ Trung tâm Thông tin Tín dụng Quốc gia Việt Nam (CIC); 2 năm liên tiếp được công nhận là "Nơi làm việc tốt nhất châu Á" dựa trên kết quả khảo sát của Anphabe.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Đánh giá về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2023, các mặt hoạt động của Công ty bị ảnh hưởng trực tiếp và từ các yếu tố bên ngoài như tình hình lạm phát toàn cầu, kéo theo việc thắt chặt tiền tệ, tăng lãi suất của các ngân hàng trung ương trên thế giới; khó khăn trong hoạt động huy động vốn liên ngân hàng do tác động của các sự kiện lớn liên quan đến trái phiếu doanh nghiệp, Ngân hàng TCMP Sài Gòn (SCB), Vạn Thịnh Phát... Tuy nhiên trước bối cảnh khó khăn và thách thức, Công ty đã rất nỗ lực để thực hiện kế hoạch kinh doanh được ĐHĐCĐ giao từ đầu năm.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành

Trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh, Ban Điều hành đã tuân thủ các quy định của Luật các Tổ chức tín dụng, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của HĐQT, đồng thời giúp Công ty đạt được những kết quả hết sức nỗ lực về lợi nhuận, tổng tài sản, số dư huy động vốn trong bối cảnh năm 2023 có nhiều thách thức, khó khăn và nhiều biến số.

3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- ❖ **Điều hành linh hoạt phù hợp với diễn biến thị trường:** Thường xuyên theo dõi sát diễn biến, tình hình kinh tế trong nước cũng như các chính sách vĩ mô của Chính phủ, của NHNN để điều hành chủ động, linh hoạt; thúc đẩy đồng bộ các giải pháp hỗ trợ tăng trưởng hoạt động kinh doanh kết hợp tiết giảm chi phí hoạt động để góp phần nâng cao hiệu quả tổng thể và mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.
- ❖ **Nguồn vốn và tín dụng:** (i) Hoàn thành phương án tăng vốn điều lệ theo phương án đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua trong năm 2024; (ii) Cửng cố xây dựng cơ cấu nguồn vốn với mục tiêu ngày càng tối đa hiệu quả về chi phí vốn đồng thời vẫn đảm bảo các quy định pháp luật liên quan đến tỷ lệ thanh khoản và (iii) Thực hiện triển khai hoạt động cấp tín dụng bám sát kế hoạch tăng trưởng đã đề ra, đồng thời đảm bảo an toàn, hiệu quả, kiểm soát chất lượng tín dụng, kiểm soát tỷ lệ nợ xấu.

- ❖ **Gia tăng thúc đẩy chuyển đổi số:** Trong những năm qua, HĐQT đã luôn chú trọng đến việc nghiên cứu và phát triển các sản phẩm hoàn toàn số hóa để sẵn sàng trước xu hướng chuyển đổi của thị trường. Trong năm 2024, cùng với định hướng tăng tốc, bứt phá về số hóa của ngành ngân hàng nói chung, HĐQT xác định năm 2024 sẽ là năm trọng tâm thực hiện đẩy mạnh chuyển đổi số, đặc biệt là trong hoạt động cho vay của Công ty, đáp ứng yêu cầu đối với mô hình kinh doanh từ đó góp phần nâng cao trải nghiệm của khách hàng cũng như giảm thiểu chi phí hoạt động.
- ❖ **Tối ưu hóa chi phí:** Song song với việc điều hành linh hoạt, thúc đẩy tăng trưởng kinh doanh thông qua chuyển đổi số, việc thúc đẩy thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm kiểm soát và tiết giảm chi phí hoạt động cũng sẽ là một trong những nhiệm vụ hàng đầu trong năm 2024 để góp phần mang lại hiệu quả tổng thể cho Công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT

Danh sách thành viên, số lượng cổ phiếu và tỷ lệ sở hữu cổ phần tại thời điểm 29/12/2023 như sau:

- ❖ Ông Nguyễn Đức Phương, Chủ tịch HĐQT, tỷ lệ sở hữu cổ phần VietCredit: 4,43%;
- ❖ Ông Hồ Minh Tâm, Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, tỷ lệ sở hữu cổ phần VietCredit: 0,82%;
- ❖ Ông Nguyễn Đức Huỳnh, Thành viên HĐQT, tỷ lệ sở hữu cổ phần VietCredit: 0%;
Chức vụ tại Công ty khác: Trưởng đại diện Văn phòng Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam
- ❖ Ông Nguyễn Lâm Trung Anh, Thành viên HĐQT, tỷ lệ sở hữu cổ phần VietCredit: 0,13%.
Chức vụ tại Công ty khác:
 - Tổng Giám đốc - Công ty TNHH Phoenix Holdings;
 - Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Firebird Investment;
 - Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt;
 - Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Công nghệ First Ai;
 - Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Timo Việt Nam;
 - Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Gro Holdings;
 - Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Seven System Việt Nam;
 - Thành viên HĐQT - Công ty TNHH Thương mại Maxtoto.
- ❖ Ông Lưu Công Toại, Thành viên HĐQT độc lập, tỷ lệ sở hữu cổ phần VietCredit: 0,93%.
Chức vụ tại Công ty khác: Chánh Văn phòng HĐQT Ngân hàng TMCP Bản Việt

1.2. Các Ủy ban, Hội đồng thuộc HĐQT

Trong năm 2023, các Ủy ban và Hội đồng thuộc HĐQT đã thực hiện đầy đủ, kịp thời đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban và Hội đồng, nhằm giúp HĐQT tăng cường hiệu quả hoạt động, đưa ra các quyết định liên quan

đến các mảng hoạt động trọng yếu của Công ty. Trong đó:

- ❖ Ủy ban Quản lý Rủi ro tham mưu cho HĐQT trong việc phê duyệt chính sách và định hướng phù hợp trong từng thời kỳ liên quan đến các loại rủi ro (rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản, rủi ro hoạt động...), bao gồm cả việc xác định các tỷ lệ đo lường và khẩu vị rủi ro của Công ty; xây dựng Khung, quy trình và quy định Quản lý rủi ro; phân tích những cảnh báo trước các rủi ro tiềm ẩn từ đó đưa ra giải pháp giảm thiểu rủi ro.
- ❖ Ủy ban Nhân sự tham mưu cho HĐQT các vấn đề về cơ cấu, quy mô nhân sự, chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng, các chính sách đãi ngộ của Công ty trong từng thời kỳ, phù hợp với chiến lược phát triển và mục tiêu kinh doanh của Công ty cũng như đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

Danh sách Ủy ban/Hội đồng:

TT	Ủy ban/Hội đồng	Chủ tịch Ủy ban/Hội đồng
1	Ủy ban Quản lý rủi ro	Ông Lưu Công Toại
2	Ủy ban Nhân sự	Ông Nguyễn Đức Phương
3	Ủy ban Mua sắm	Ông Nguyễn Đức Phương
4	Ủy ban Đầu tư	Ông Nguyễn Đức Phương
5	Ủy ban Chiến Lược Đầu tư Fintech	Ông Nguyễn Đức Phương
6	Hội đồng Xử lý rủi ro	Ông Hồ Minh Tâm
7	Hội đồng Quản lý các Tài sản nợ - Tài sản có	Ông Hồ Minh Tâm
8	Hội đồng tín dụng	Ông Nguyễn Đức Phương
9	Hội đồng bán nợ	Ông Nguyễn Đức Phương

1.3. Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành 65 Nghị quyết và 4 Quyết định, kịp thời xử lý và điều hành hoạt động của Công ty trong từng thời kỳ, xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT, cũng như trao đổi về một số chuyên đề cụ thể khác. Trong đó, một số nội dung trọng yếu và nổi bật như:

- ❖ **Tiến hành các thủ tục để bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028:** Năm 2023 là năm kết thúc nhiệm kỳ 05 năm (2018 – 2023) của HĐQT và BKS. Theo các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đã tiến hành các thủ tục đề nghị NHNN chấp thuận và được ĐHĐCĐ Công ty bầu ra HĐQT và BKS nhiệm kỳ mới 2023 – 2028;
- ❖ **Xây dựng Phương án Cơ cấu lại Công ty giai đoạn 2021-2025:** Theo yêu cầu của Chính phủ và NHNN, HĐQT đã chỉ đạo hoàn thành việc xây dựng Phương án Cơ cấu lại (CCL) cho giai đoạn 2021 - 2025 với các nội dung đánh giá toàn diện thực trạng tài chính, hoạt động, kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế cần chấn chỉnh, khắc phục đến thời điểm xây dựng Phương án CCL; nhận định khó khăn, thách thức, xu hướng tác động đến hoạt động của Công ty trong thời gian tới để trình NHNN thông qua. Các nội dung theo yêu cầu cần xây dựng đối với Phương án CCL nêu trên, trên thực tế vẫn đã luôn được HĐQT và Ban Điều hành Công ty xây dựng và trình bày trong các bản kế hoạch kinh doanh hàng năm để báo cáo ĐHĐCĐ thông qua trong các phiên họp thường niên;
- ❖ **Tăng cường triển khai các phương án huy động vốn:** Trong bối cảnh thị trường có nhiều

biến động bất lợi gây khó khăn về nguồn vốn trong giai đoạn đầu năm 2023, HĐQT đã tích cực chỉ đạo tăng cường tiếp cận đa dạng các đối tác huy động vốn bao gồm cả huy động từ thị trường 2 và từ khách hàng doanh nghiệp nhằm đảm bảo thanh khoản tại từng thời điểm cũng như đảm bảo nguồn vốn ổn định lâu dài để phục vụ hoạt động kinh doanh. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã tiếp cận và làm việc với một số đối tác nước ngoài tại thị trường quốc tế nhằm hướng tới mục tiêu đa dạng cơ cấu vốn;

- ❖ **Tiếp tục nghiên cứu để lựa chọn các phương án chuyển đổi số phù hợp:** Bên cạnh việc sử dụng nguồn lực nội bộ để nghiên cứu phát triển các phương án chuyển đổi số đối với hoạt động cho vay, HĐQT đã đưa ra định hướng xem xét, đánh giá và nghiên cứu hợp tác với các công ty công nghệ tài chính (Fintech) có kinh nghiệm và năng lực chuyên sâu tại thị trường Việt Nam. HĐQT đánh giá những công ty này hoàn toàn có thể hỗ trợ VietCredit đẩy nhanh công cuộc chuyển đổi số với những lợi thế về công nghệ - hệ sinh thái số, ý tưởng cách tân, tổ chức linh hoạt cũng như cơ sở hạ tầng tiên tiến.

1.4. Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty

Công ty có 01 thành viên HĐQT đã được cấp chứng chỉ Chứng nhận Thành viên HĐQT (“DCP”) bởi Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (“VIOD”) là Ông Nguyễn Đức Huỳnh – Thành viên HĐQT.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát (BKS) thực hiện giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao. Cơ cấu Ban kiểm soát thời điểm 29/12/2023 như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Sở hữu cổ phần của VietCredit	
				Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Trần Việt Phương	Trưởng BKS	23/04/2018	290.000	0,41%
2	Ông Trần Hồng Giang	Thành viên	23/04/2018	0	0,00%
3	Ông Hồ Hồng Hải	Thành viên	29/04/2022	0	0,00%

2.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty. Cụ thể như sau:

- ❖ Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty trong việc quản trị, điều hành Công ty;
- ❖ Tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ủy ban Quản lý rủi ro, Ban Điều hành, các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng ... để nắm rõ thông tin định hướng chiến lược, các kế hoạch kinh doanh, tình hình tài chính, hoạt động của Công ty nhằm thực hiện tốt hơn công tác giám sát hoạt động và định hướng kiểm toán nội bộ, đồng thời giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;

- ❖ Xây dựng, phê duyệt, triển khai kế hoạch kiểm toán nội bộ; xem xét kết quả kiểm toán, giám sát việc khắc phục các tồn tại theo kiến nghị kiểm toán; chỉ đạo kiểm toán nội bộ áp dụng phương pháp kiểm toán “định hướng theo rủi ro” ngay từ việc lập kế hoạch và triển khai các cuộc kiểm toán nhằm đảm bảo ưu tiên nguồn lực cho các đơn vị, bộ phận, quy trình có rủi ro cao;
- ❖ Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty; kiện toàn công tác tổ chức hoạt động tại Phòng KTNB, chỉ đạo Phòng KTNB thực hiện kiểm toán và phát hành các báo cáo Kiểm toán nội bộ, hoàn thành kế hoạch đề ra trong năm 2023 với 14 cuộc kiểm toán, phát hành 14 báo cáo Kiểm toán nội bộ;
- ❖ Căn cứ kết quả kiểm toán nội bộ, BKS và Phòng KTNB đã kịp thời thông báo tới HĐQT, Tổng Giám đốc và các Đơn vị trong Công ty để có các quyết định, chỉ đạo kịp thời nhằm ngăn ngừa, phát hiện và xử lý các tồn tại trong hoạt động; góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động; nâng cao năng lực của hệ thống kiểm soát nội bộ; hoàn thiện hệ thống quy định nội bộ, cải tiến quy trình, sản phẩm, quản trị rủi ro trong hoạt động kinh doanh;
- ❖ Rà soát quy định nội bộ của Ban Kiểm soát định kỳ hàng năm;
- ❖ Theo dõi, rà soát và cập nhật thay đổi của danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc;
- ❖ Thực hiện soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2023 theo báo cáo số 923/2023/VietCredit-BC ngày 21/8/2023 và kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2023 theo báo cáo số 214/2024/VietCredit-BC ngày 27/3/2024. Theo ý kiến đánh giá của BKS, các chỉ tiêu trình bày trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam là trung thực và hợp lý;
- ❖ Thực hiện tuyển dụng, bổ nhiệm đối với các chức danh thuộc Phòng Kiểm toán nội bộ.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BDH và BKS

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác

TT	Thành viên	2023 (Triệu đồng)
1	Hội đồng Quản trị	4.935
2	Ban Kiểm soát	1.634
3	Ban Điều hành	14.031
	Tổng	20.600

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2023: không có

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có

3.4. Đánh giá về việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Ý kiến của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam xác nhận về Báo cáo Tài chính cho năm

tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 như sau: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý khác có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

Báo cáo kiểm toán Báo cáo Tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt đã được công bố thông tin trên website Công ty – Mục Nhà Đầu tư. Trân trọng!

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu VT, VP HĐQT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**
Hồ Minh Tâm

PHỤ LỤC SỐ 01

Tóm tắt lý lịch thành viên Ban Điều hành và Người Phụ trách Kế toán

1	Ông:	Hồ Minh Tâm
	Chức vụ:	Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT
	Ngày tháng năm sinh:	04/08/1978
	Nơi sinh:	Thành phố Hồ Chí Minh
	Quốc tịch:	Việt Nam
	Dân tộc	Kinh
	Trình độ học vấn:	<ul style="list-style-type: none"> ❖ Năm 2004: Tốt nghiệp Đại học Công lập Nagoya chuyên ngành Kinh tế. ❖ Năm 2007: Tốt nghiệp Cao học Đại học Meijo Nagoya, chuyên ngành Quản trị Kinh doanh.
	Quá trình công tác:	
	2007 – 2010:	❖ Chuyên viên Phòng Chiến lược đầu tư nước ngoài Công ty Tài chính tiêu dùng ACOM - Tập đoàn Tài chính Tokyo Mitsubishi UFJ, Tokyo – Nhật Bản
	2010 – 2012:	❖ Giám đốc Trung tâm Thẻ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Sacombank
	2012 – 2014:	❖ Giám đốc Trung tâm Thẻ Ngân hàng TMCP Kỹ thương – Techcombank
	2014 – 2017:	❖ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bản Việt – BanVietBank
	2017 – 2018:	❖ Tổng Giám đốc Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
	2018 – nay:	❖ Tổng Giám đốc Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt (trước đây là Công ty Tài chính Cổ phần Xi Măng)

2	Ông:	Lê Phương Hải
	Chức vụ:	Phó Tổng Giám đốc
	Ngày tháng năm sinh:	12/06/1978
	Nơi sinh:	Hải Phòng
	Quốc tịch:	Việt Nam
	Dân tộc	Kinh
	Trình độ học vấn:	<ul style="list-style-type: none"> ❖ Năm 2002: Tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kinh tế Quốc tế - Học viện Quan hệ Quốc tế. ❖ Năm 2004: Tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Kinh tế phát triển - Viện Khoa học Xã hội.
	Quá trình công tác:	
	2005 – 2014:	❖ Trưởng phòng Chăm điểm Tín dụng Ngân hàng TMCP Á Châu
	2014 – 2016:	❖ Trưởng phòng Kế hoạch Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam
	2016 – 2017:	❖ Giám đốc Khôi Phát triển Kinh doanh Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam
	2017 – 2018:	❖ Giám đốc Khôi Quản lý rủi ro



2	Ông:	Lê Phương Hải
	Chức vụ:	Phó Tổng Giám đốc
		Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
	2018 – 2020:	❖ Giám đốc Khó Quản lý rủi ro Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt (trước đây là Công ty Tài chính Cổ phần Xi Măng)
	2020 – nay:	❖ Phó Tổng Giám đốc Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt (trước đây là Công ty Tài chính Cổ phần Xi Măng)

3	Ông:	Huỳnh Lê Khanh
	Chức vụ:	Phó Tổng Giám đốc
	Ngày tháng năm sinh:	02/06/1975
	Nơi sinh:	Hà Nội
	Quốc tịch:	Việt Nam
	Dân tộc	Kinh
	Trình độ học vấn:	❖ Năm 1998: Tốt nghiệp Kỹ sư chuyên ngành cơ khí động lực tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh ❖ Năm 2004: Tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Kỹ thuật cơ khí tại Trường Đại học Shizuoka (Nhật Bản) ❖ Năm 2019: Tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh Trường Đại học FPT
	Quá trình công tác:	
	2006 – 2007:	❖ Quản lý Nhà máy Công ty TNHH Nissei Electric Hà Nội
	2007 – 2017:	❖ Giám đốc Nhân sự Công ty TNHH Nissei Electric Hà Nội
	2017 – 2018:	❖ Giám đốc Khó Hỗ trợ Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
	2018 – 2020:	❖ Giám đốc Khó Hỗ trợ Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt (trước đây là Công ty Tài chính Cổ phần Xi Măng)
	2020 – nay:	❖ Phó Tổng Giám đốc Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt (trước đây là Công ty Tài chính Cổ phần Xi Măng)

4	Ông:	Jan Pacak
	Chức vụ:	Phó Tổng Giám đốc
	Ngày tháng năm sinh:	30/03/1967
	Nơi sinh:	Kolin
	Quốc tịch:	Cộng Hòa Czech
	Dân tộc	
	Trình độ học vấn:	❖ Năm 1990: Tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Kinh tế học tại Czech Technical University in Prague
	Quá trình công tác:	

4	Ông:	Jan Pacak
	Chức vụ:	Phó Tổng Giám đốc
	2001-2002	❖ Trưởng nhóm mô hình rủi ro tín dụng Ngân hàng Komerchi
	2002-2006	❖ Giám đốc phân tích về Thẩm định Ngân hàng Hypotecni
	2012-2015	❖ Giám đốc Quản lý rủi ro Home Credit Việt Nam
	2016	❖ Giám đốc Quản lý rủi ro Công ty Shenzhen Neo
	2016-2017	❖ Giám đốc tư vấn tài chính Công ty E&Y
	2017-2018	❖ Giám sát mô hình rủi ro tín dụng Ngân hàng Komerchi
	2018-2022	❖ Giám đốc thẩm định mảng doanh nghiệp Ngân hàng Sberbank
	2022-nay	❖ Phó Tổng Giám đốc Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt

5	Bà:	Trang Ngọc Yên Vỹ
	Chức vụ:	Người phụ trách kế toán
	Ngày tháng năm sinh:	08/08/1985
	Nơi sinh:	Quảng Nam
	Quốc tịch:	Việt Nam
	Dân tộc	Kinh
	Trình độ học vấn:	❖ Năm 2007: Tốt nghiệp Cử nhân Kế toán kiểm toán Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh ❖ Năm 2014 Tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính ngân hàng Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
	Quá trình công tác:	
	2007-2008	❖ Kế toán tổng hợp Công ty Cổ phần Phan Nam Monte Rosa
	2008-2014	❖ Kế toán tổng hợp Công ty THNN Giác Mơ Dễ Dàng
	2014-2017	❖ Kế toán tổng hợp Home Credit Việt Nam
	2017-2023	❖ Trưởng phòng Kế toán Thu và Vận hành giao dịch Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt
	2023-nay	❖ Người phụ trách kế toán Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt

